

Krông Ana, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, khoản 1 khoản 3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 4, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2022/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Số 8C đường B, phường 7, Tp. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chị Trần Thị Lệ H1, sinh năm 1998.

Trú tại: Số nhà 69, thôn Đ1, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Lệ H1 thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Lệ H1 thỏa thuận, chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2018 đến khi thành niên.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thỏa thuận, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, số tiền 3.000.000 đồng/01 tháng (ba triệu đồng cho một tháng), thời gian bắt đầu cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

[6] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận, chị Trần Thị Lệ H1 chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk, biên lai thu số 7494 ngày 06/4/2022.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Lệ H1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trần Thị Lệ H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2018 đến khi thành niên.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Anh Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, số tiền 3.000.000 đồng/01 tháng (ba triệu đồng cho một tháng), thời gian bắt đầu cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi cháu Trần Phương Tuệ A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các đương sự xác nhận không có.

- **Về lệ phí:** Các đương sự thỏa thuận, chị Trần Thị Lệ H1 chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk, biên lai thu số 7494 ngày 06/4/2022.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Thiệu Châu, Thiệu Hóa, Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Trần Anh Tuấn